

*
Số 56 - KH/ĐU

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ

Thực hiện Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 01/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ (*gọi tắt là Nghị quyết số 26-NQ/TW*); Ban Thường vụ Đảng ủy Các cơ quan tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Tiếp tục quán triệt nghiêm túc, sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW để các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác cán bộ và đội ngũ cán bộ; nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết để triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả.

2- Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW phải gắn với việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/01/2012, Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, XII; Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

3- Việc xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết phải cụ thể hóa được các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Nghị quyết và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đồng thời, xác định rõ nhiệm vụ cụ thể đối với từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong công tác cán bộ và chất lượng đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị của tỉnh.

B. NỘI DUNG

I- MỤC TIÊU

1- Mục tiêu chung

Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp trong Đảng bộ Các cơ quan tỉnh có phẩm chất, uy tín, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ; có số lượng, cơ cấu hợp lý, từng bước trẻ hóa, bảo đảm tính ổn định, kế thừa và phát triển; có tư duy đổi mới, sáng tạo và khả năng hội nhập, tổng kết thực tiễn, phân tích, dự báo tình hình; có phong cách làm việc

khoa học, gắn bó mật thiết với nhân dân; năng động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới.

2- Mục tiêu cụ thể

2.1- Đến năm 2020

- Tiếp tục cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác cán bộ, đảm bảo đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm; rà soát, bố trí, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan Đảng ủy theo Đề án vị trí việc làm; đồng thời, tăng cường đổi mới lề lối, phương thức hoạt động hiệu lực hiệu quả và tinh giản biên chế.

- Cơ bản cơ cấu các đồng chí bí thư cấp ủy cơ sở là thủ trưởng cơ quan; đảm bảo 100% các đồng chí bí thư chi, đảng bộ cơ sở có trình độ chuyên môn đại học và trung cấp lý luận chính trị trở lên.

2.2- Đến năm 2025

- Hoàn thiện, chuẩn hóa, đồng bộ các quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ, công chức.

- Có khoảng 40-50% cán bộ, lãnh đạo các ban, cơ quan thuộc Đảng ủy Các cơ quan tỉnh dưới 40 tuổi; trong Ban Thường vụ Đảng ủy Các cơ quan tỉnh và cơ sở có cán bộ dưới 40 tuổi, cán bộ nữ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; cán bộ chuyên môn giỏi các lĩnh vực kinh tế, pháp luật, thanh tra, kiểm tra.; khuyến khích cán bộ lãnh đạo, quản lý học tập nâng cao trình độ kiến thức pháp luật.

- Phần đầu khoảng 30% cán bộ, lãnh đạo các ban, cơ quan thuộc Đảng ủy Các cơ quan tỉnh và cán bộ chủ chốt của Đảng ủy Các cơ quan tỉnh sử dụng được ngoại ngữ trong giao tiếp thông thường.

- 100% cấp ủy viên cơ sở và các chức danh chủ chốt ở cơ sở có trình độ chuyên môn đại học, trình độ lý luận chính trị theo tiêu chuẩn quy định.

2.3- Đến năm 2030

- Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp trong Đảng bộ Các cơ quan tỉnh chuyên nghiệp, chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, bảo đảm sự kế thừa và chuyển tiếp vững vàng, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; đội ngũ bí thư cấp ủy và người đứng đầu đủ phẩm chất, đạo đức, tiêu chuẩn, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Phần đầu có khoảng 40-50% cán bộ, lãnh đạo các ban, cơ quan thuộc Đảng ủy Các cơ quan tỉnh dưới 40 tuổi; từ 20-30% cán bộ lãnh đạo chủ chốt và ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Các cơ quan tỉnh dưới 40 tuổi.

II- NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN

1- Rà soát, xây dựng và ban hành các quy định, quy chế, quy trình, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, khảo sát, đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, từ chức, miễn nhiệm, đình chỉ, cho thôi giữ chức vụ, khen thưởng và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ; xây dựng quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ nhằm cụ thể hóa các nghị quyết, quy định của Trung ương và Tỉnh ủy về công tác cán bộ bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất.

2- Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Cương lĩnh, Điều lệ, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là những nội dung về cán bộ và công tác cán bộ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên bằng các hình thức phù hợp. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền nhằm nhân rộng những điển hình tiên tiến, những cách làm sáng tạo, hiệu quả; kiên quyết đấu tranh với những quan điểm lệch lạc, sai trái, luận điệu xuyên tạc.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và thế hệ trẻ, trong đó chú trọng nội dung xây dựng Đảng về đạo đức, truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục với rèn luyện thực tiễn và đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Coi trọng trang bị kiến thức về công tác cán bộ cho lãnh đạo các cấp. Thực hiện nghiêm chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị, nhất là đối với cán bộ trẻ.

3- Quán triệt đề cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc về tác hại nghiêm trọng của tệ chạy chức, chạy quyền, coi đây là hành vi tham nhũng trong công tác cán bộ. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức, cá nhân lợi dụng quyền lực để thực hiện những hành vi sai trái trong công tác cán bộ hoặc tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền. Nâng cao ý thức trách nhiệm, lòng tự trọng và danh dự của cán bộ, đảng viên để hình thành văn hóa không chạy chức, chạy quyền.

4- Xây dựng đồng bộ, toàn diện đội ngũ cán bộ các cấp trong Đảng bộ, nhất là người đứng đầu. Có kế hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ để nâng cao bản lĩnh chính trị, tính chuyên nghiệp, tinh thần phục vụ nhân dân; nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, kiến thức pháp luật, kỹ năng lãnh đạo, điều hành thực thi công vụ.

Chú trọng nâng cao chất lượng bí thư cấp ủy, người đứng đầu các cấp; cấp ủy viên, thường vụ cấp ủy, người đứng đầu có trách nhiệm dìu dắt, giúp đỡ cán bộ trẻ có triển vọng trong quy hoạch phát triển, trưởng thành.

5- Cụ thể hóa và triển khai các giải pháp thực hiện đạt mục tiêu cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Cấp ủy các cấp và người đứng đầu phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí, tạo điều kiện, cơ hội phát triển cho cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số; xây dựng chỉ tiêu cơ cấu phù hợp, nếu chưa đảm bảo chỉ tiêu cơ cấu cán bộ trẻ, cán bộ nữ thì phải đề trồng, bổ sung sau; cấp ủy và người đứng đầu chịu trách nhiệm về thực hiện chỉ tiêu này.

6- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ đảm bảo đúng thực chất theo hướng: xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm, thông qua khảo sát, công khai kết quả và so sánh với chức danh tương đương. Duy trì có nền nếp việc đánh giá cán bộ 6 tháng và hằng năm, hết nhiệm kỳ; đánh giá cán bộ trước khi xem xét, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử... Gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Cấp trên đánh giá cán bộ cấp dưới trực tiếp về phẩm chất chính trị, năng lực, chuyên môn, kết quả công tác, sở trường của cán bộ; cán bộ, công chức trong cơ quan đánh giá về phẩm chất chính trị, tư cách tác phong công tác, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật được tiến hành bằng phiếu có tiêu chí và các mức độ khác nhau; cấp ủy và nhân dân nơi cư trú đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và mối quan hệ gắn bó của cán bộ với nhân dân nơi cư trú. Cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá toàn diện về cán bộ bằng văn bản làm cơ sở cho việc quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ.

Cụ thể hóa cơ chế lấy phiếu tín nhiệm thường xuyên và đột xuất đối với cán bộ.

7- Nâng cao trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo nội dung trong công tác cán bộ. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các khâu trong công tác cán bộ. Xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu; thường xuyên kiểm tra, kịp thời khắc phục, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập; ngăn chặn, đẩy lùi tiêu cực trong công tác cán bộ.

8- Cụ thể hóa tiêu chuẩn bảo đảm chặt chẽ quy trình, thủ tục và hồ sơ nhân sự; mở rộng, phát huy dân chủ, tăng cường cơ chế cung cấp, trao đổi thông tin, chất vấn, phản biện và giải trình khi có yêu cầu trong công tác cán bộ.

Coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nắm chắc lịch sử chính trị, tập trung vào vấn đề chính trị hiện nay của cán bộ. Không xem xét, quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ khi cấp có thẩm quyền chưa kết luận về tiêu chuẩn chính trị. Kiên quyết không để lọt những người không xứng đáng, không đủ

tiêu chuẩn, những người chạy chức, chạy quyền vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

9- Kiểm soát chặt chẽ, sàng lọc kỹ, kịp thời thay thế những người năng lực hạn chế, uy tín thấp, có sai phạm, không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm, đến tuổi nghỉ hưu. Không lấy việc bố trí chức vụ, nâng ngạch để thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.

10- Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra định kỳ, đột xuất theo hướng: cấp trên kiểm tra, giám sát đối với cấp dưới; cấp dưới giám sát cấp trên.

11- Quy định việc người đứng đầu cấp ủy các cấp trong Đảng bộ định kỳ tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên và quần chúng.

12- Quy định tiếp nhận, xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhân dân, nhất là của người có uy tín trong cộng đồng dân cư và các ý kiến phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng gửi đến cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ.

13- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác nhân sự đại hội đảng bộ các cấp.

14- Nâng cao nhận thức, chất lượng công tác tham mưu, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan tham mưu trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ.

Thường xuyên củng cố, chăm lo xây dựng cơ quan tham mưu và đội ngũ làm công tác cán bộ thực sự trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của thời kỳ mới; đặc biệt coi trọng lựa chọn, bố trí đúng người đứng đầu cơ quan tổ chức cán bộ các cấp. Kiên quyết loại bỏ các hành vi tiêu cực trong công tác cán bộ, nhất là việc tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền.

15- Sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, quy định, quy chế, mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả về công tác tổ chức cán bộ. Lấy kết quả thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại hằng năm đối với tập thể cấp ủy các cấp và cá nhân.

III- NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1- Ban Tổ chức Đảng ủy

- Tham mưu sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản, quy định về công tác cán bộ: Đánh giá, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, đình chỉ, từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật

và chế độ, chính sách đối với cán bộ... bảo đảm đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ; về tiêu chuẩn cán bộ, trong đó quy định cụ thể về điều kiện bằng cấp, khuyến khích cán bộ lãnh đạo, quản lý học tập nâng cao trình độ kiến thức pháp luật; về khảo sát nhân sự trước khi đề xuất chủ trương kiện toàn, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; về thẩm quyền, trách nhiệm, phương pháp lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có yêu cầu của cấp trên, khi có dư luận về cán bộ hoặc sau thanh tra, kiểm tra; đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo hướng: xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm, thông qua khảo sát, công khai kết quả và so sánh với chức danh tương đương; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị (*thực hiện sau khi tỉnh ban hành các văn bản về công tác cán bộ*).

- Tham mưu triển khai thực hiện quy trình, phương pháp tổ chức thực hiện chủ trương thí điểm của tỉnh: Người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu cán bộ trong quy hoạch để thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình; bí thư cấp ủy giới thiệu để bầu ủy viên ban thường vụ theo một quy trình nhất định, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ và phải chịu trách nhiệm về việc giới thiệu của mình. (*thực hiện khi có hướng dẫn của tỉnh*).

- Tham mưu việc phối hợp với Trường Chính trị tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn đối với cán bộ trong quy hoạch cấp ủy cơ sở và Đảng ủy Các cơ quan tỉnh; lớp cập nhật kiến thức đối với cán bộ, đảng viên. (*thực hiện hằng năm*).

- Tham mưu xây dựng Đề án, phương án công tác nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ Các cơ quan tỉnh theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy (*thực hiện theo quy định, hướng dẫn của tỉnh*).

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác cán bộ trong Đảng bộ Các cơ quan tỉnh.

2- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát chuyên đề thực hiện Nghị quyết (*thực hiện hằng năm*).

3- Ban Tuyên giáo Đảng ủy

Hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội để thực hiện Nghị quyết. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến những điển hình tiên tiến, những việc làm hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả và phản

ánh những nơi làm chưa tốt, kém hiệu quả trong công tác cán bộ để có giải pháp khắc phục (*thực hiện thường xuyên*).

Tăng cường tham mưu việc phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí trong xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ (*thực hiện theo quy định, hướng dẫn của tỉnh.*)

4- Các đoàn thể các cơ quan tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ của mình, tăng cường thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh về giám sát, phản biện xã hội của mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng, giám sát đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ (thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh).

Thường xuyên phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng trong Đảng bộ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về cán bộ trẻ, cán bộ nữ (thực hiện thường xuyên).

C- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW, Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 01/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này, các ban, cơ quan thuộc Đảng ủy Các cơ quan tỉnh; các chi, đảng bộ cơ sở xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết (*xong trong tháng 9/2018*).

2- Giao Ban Tổ chức Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các ban, cơ quan thuộc Đảng ủy và các đoàn các cơ quan tỉnh,
- Các đ/c Đảng ủy viên,
- Lưu VP, BTC.

